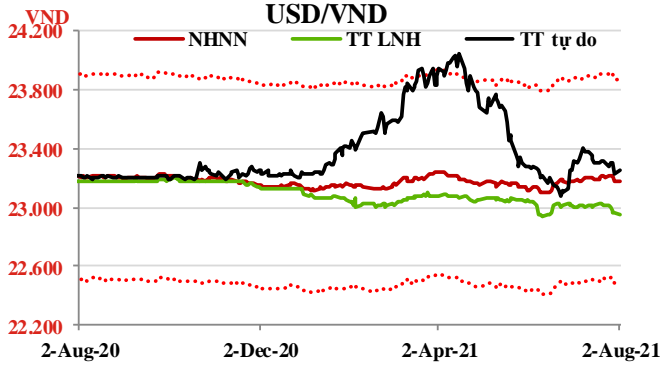


Tin trong nước ngày 02/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 02/08, NHNN giữ nguyên niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.180 VND/USD; tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng ở mức 22.975 VND/USD; tỷ giá bán ở mức 23.825 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.950 VND/USD, tiếp tục giảm 10 đồng so với phiên 30/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 30 đồng ở chiều mua vào và 05 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.080 - 23.160 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 02/08, lãi suất chào bình quân LNH VND không đổi ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi tăng 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,0%; 1W 1,18%; 2W 1,30% và 1M 1,45%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi tăng 0,01 đpt ở các kỳ hạn 1W và 1M, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,19%; 2W 0,23%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 5Y, giao dịch tại: 3Y 0,85%; 5Y 1,06%; 7Y 1,34%; 10Y 2,18%; 15Y 2,46%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 02/08, NHCSXH huy động thành công 2.000/4.000 tỷ đồng TPCPBL gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 50%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động được toàn bộ 1.000 tỷ đồng TPCPBL, lãi suất trúng thầu giữ nguyên tại 2,47%. Kỳ hạn 15 năm đấu thầu thất bại.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, sắc xanh chiếm ưu thế, cả 3 chỉ số đều tăng điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,17 điểm (+0,32%) lên 1.314,22 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0,08 điểm (+0,03%) lên 314,93 điểm; UPCoM-Index tăng 0,42 điểm (+0,48%) lên 87,35 điểm. Thanh khoản thị trường cải thiện tích cực so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 23.400 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng hơn 301 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng PMI ngành sản xuất Việt Nam đã tăng từ 44,1 điểm của tháng 6 lên 45,1 điểm trong tháng 7.** Tuy nhiên, số liệu lần này cho thấy các điều kiện kinh doanh của lĩnh vực sản xuất suy giảm đáng kể tháng thứ 2 liên tiếp. Các nhà sản xuất đã nêu bật ảnh hưởng của đợt bùng phát COVID-19 hiện nay đối với hoạt động sản xuất. Một số công ty đã buộc phải đóng cửa tạm thời, trong khi các công ty khác phải hoạt động cầm chừng do các biện pháp giãn cách xã hội. Những ảnh hưởng này, cùng với sự sụt giảm đáng kể số lượng đơn đặt hàng mới, làm giảm mạnh sản lượng ngành sản xuất vào đầu quý 3. Song, mức giảm của các đơn hàng XK nhẹ hơn so với tổng số đơn đặt hàng mới, khi nhu cầu trên thị trường quốc tế cải thiện. Tốc độ tăng chi phí đầu vào lớn hơn, là mức tăng lớn nhất kể từ tháng 4/2011.


Lãi suất LNH
Trái phiếu

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.00	0.00	0.15	0.00	3Y	0.85	-0.002
1W	1.18	0.00	0.19	0.01	5Y	1.06	0.000
2W	1.30	0.02	0.23	0.00	7Y	1.34	-0.004
1M	1.45	0.01	0.33	0.01	10Y	2.18	-0.003
2M	1.58	0.02	0.41	-0.01	15Y	2.46	-0.002
3M	1.68	0.02	0.55	0.01			
6M	1.87	0.03	0.90	-0.02			
9M	2.50	-0.03	1.20	0.00			
1Y	2.93	-0.05	1.28	-0.02			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

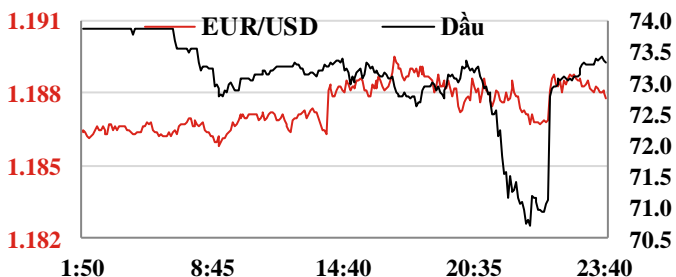
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
29-07-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
28-07-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
27-07-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

Thị trường TPCP sơ cấp

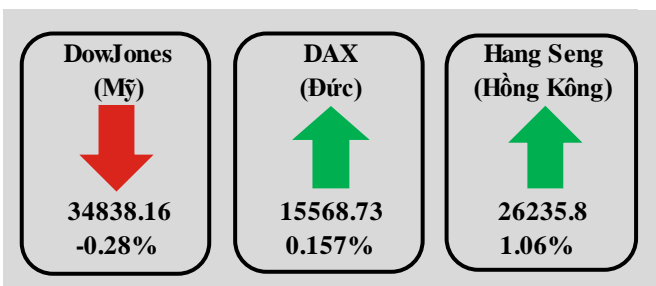
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	2-Aug-21	10	2000	2000	2.47%	0.00%
VBSP	2-Aug-21	15	2000	0	0.00%	0.00%
Tổng			4000	2000		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1314.22	314.93	87.35
%/ngày	0.32%	0.03%	0.48%
%/31/12/2020	19.06%	55.0%	17.3%
KLGD (tr.đ.v)	614.53	102.57	57.3
GTGD (tỷ đ)	19791.66	2441.94	1193.09
NĐINN mua (tỷ đ)	1442.35	56.11	0.53
NĐINN bán (tỷ đ)	1145.50	51.47	0.74



	2 Aug 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.05	-0.14%	-0.65%	2.35%
USD/CNY	6.46	0.02%	-0.32%	-0.97%
USD/EUR	0.84	0.03%	-0.57%	2.92%
USD/JPY	109.28	-0.38%	-0.96%	5.85%
USD/KRW	1150.18	-0.11%	-0.20%	6.06%
USD/SGD	1.35	-0.05%	-0.37%	2.45%
USD/TWD	27.93	-0.01%	-0.40%	-0.52%
USD/THB	32.94	0.15%	0.12%	9.65%
USD/VND Trung tâm	23180	0.00%	-0.14%	0.21%
USD/VND LNH	22950	-0.04%	-0.26%	-0.60%
USD/VND tự do	23200	0.00%	0.00%	-0.43%
Vàng	1813.39	-0.01%	0.90%	-4.38%
Dầu	71.26	-3.64%	-0.90%	46.87%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0795	0.0026		
SW	0.0871	0.0004		
1M	0.0896	-0.0009	0.2671	0.0000
2M	0.1085	0.0051		
3M	0.1238	0.0060	0.4300	0.0000
6M	0.1566	0.0035	0.5911	0.0000
1Y	0.2324	-0.0028	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 30/07/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	05/08/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	03/08/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Lĩnh vực sản xuất tại Mỹ gặp một số khó khăn trong quá trình phục hồi.** Viện Quản lý Cung ứng Mỹ ISM cho biết PMI lĩnh vực sản xuất tại quốc gia này ở mức 59,5% trong tháng 6, giảm xuống từ 60,6% của tháng trước đó và trái với dự báo tăng nhẹ lên thành 60,8%. Đây là mức PMI thấp nhất kể từ tháng 3/2021 và đồng thời cho thấy tháng suy giảm thứ ba liên tiếp. ISM nhận xét các doanh nghiệp tại Mỹ đang phải đối mặt với tình trạng thiếu nhân công khi dịch Covid-19 vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn, và số người lao động từ chối tiêm vaccine đang ngày một gia tăng. Bên cạnh đó, đã tăng giá nguyên vật liệu thô mặc dù đang hạ nhiệt nhưng mức giá hiện tại cũng đã tương đối cao, gây đội giá vốn và gián tiếp khiến năng lực sản xuất bị thu hẹp.
- Nước Đức ghi nhận một số thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, doanh số bán lẻ tại quốc gia này tăng 4,2 m/m trong tháng 5, nối tiếp đà tăng 4,6% của tháng 4, vượt qua mức tăng 1,9% theo kỳ vọng của các chuyên gia. So với cùng kỳ năm 2020, doanh số bán lẻ trong tháng 5 đã tăng tới 9,1%. Tiếp theo, IHS Markit cho biết PMI lĩnh vực sản xuất tại Đức chính thức đạt 65,9 điểm trong tháng 6, trái với dự báo không có điều chỉnh từ mức 65,6 điểm của khảo sát sơ bộ. Mức PMI trên đánh dấu tháng tăng điểm thứ ba liên tiếp, báo hiệu lĩnh vực sản xuất của Đức vẫn gặp thuận lợi khi nhu cầu từ thị trường quốc tế gia tăng, trong bối cảnh các nước cần hàng hóa, máy móc phục vụ phục hồi kinh tế.
- Nhật Bản đón một số thông tin kinh tế quan trọng.** Văn phòng Chính phủ Nhật Bản ra báo cáo cho biết niềm tin tiêu dùng của người dân nước này ở mức 37,5 điểm trong tháng 6, tăng nhẹ từ mức 37,4 điểm của tháng trước đó và trái với dự báo giảm xuống còn 37,0 điểm. Tiếp theo, IHS Markit cho biết PMI lĩnh vực sản xuất của nước Nhật chính thức đạt 53,0 điểm trong tháng 6, tăng lên từ mức 52,2 điểm theo khảo sát sơ bộ, thậm chí tích cực hơn mức 52,4 điểm theo dự báo. Các chuyên gia nhận định lĩnh vực sản xuất tiếp tục mở rộng có thể khiến CPI của Nhật Bản được cải thiện trong những tháng cuối năm 2021. Hiện tại CPI y/y của nước Nhật chỉ ở mức 0,2% y/y, thấp hơn rất nhiều so với mục tiêu CPI ổn định ở ngưỡng 2,0% của NHTW Nhật Bản.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
02-08	5:30	*	PMI lĩnh vực sản xuất AIG Úc T7	60.8		63.2
02-08	12:00	*	Niềm tin tiêu dùng Nhật Bản T6	37.5	37.0	37.4
02-08	13:00	*	Doanh số bán lẻ Đức mm T5	4.2	1.9	4.6
02-08	14:55	**	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Đức T6	65.9	65.6	65.6
02-08	21:00	***	PMI lĩnh vực sản xuất ISM Mỹ T6	59.5	60.8	60.6
03-08	11:30	***	LSCS NHTW Úc RBA		0.1	0.1
03-08	21:00	*	Giá trị đơn đặt hàng nhà máy Mỹ mm T5		1.0	1.7

Daily .VNI

3/2/2021 - 20/8/2021 (HAN)



VN-Index tăng mạnh lên mức 1293,60 điểm. Đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh vừa dạng ‘Spinning top’ với giá đóng cửa nằm trên đường SMA20 ngày, kèm thanh khoản cải thiện là tín hiệu khá tích cực.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.290 – 1.270

Ngưỡng kháng cự: 1.330 – 1.350

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn